

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing 1 - MH1105032

Giám thị 1: Trần Văn Long

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110503201

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A1.10

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007		1	6.0	Sáu chấm không	C27TA	
2	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007		1	8.3	Tám chấm ba	C27TA	
3	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007		1	5.0	Năm chấm không	C27TA	
4	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007		1	5.0	Năm chấm không	C27TA	
5	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007		1	7.0	Bảy chấm không	C27TA	
6	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006		1	7.7	Bảy chấm bảy	C27TA	
7	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007		1	8.0	Tám chấm không	C27TA	
8	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007		1	9.2	Chín chấm hai	C27TA	
9	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007		1	5.5	Năm chấm năm	C27TA	
10	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006		1	7.3	Bảy chấm ba	C27TA	
11	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004		1	7.6	Bảy chấm sáu	C27TA	
12	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000		1	7.4	Bảy chấm tư	C27TA	
13	2510130020	Trần Minh Quân	01/7/2006		1	8.6	Tám chấm sáu	C27TA	
14	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007		1	9.4	Chín chấm tư	C27TA	
15	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007		1	9.8	Chín chấm tám	C27TA	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 15 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 15 / 15Số sinh viên đạt: 15 Tỷ lệ đạt: 100 %Ngày 03 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang CườngNgày 1 tháng 8 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Minh Toàn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing 1 - MH1105032

Mã lớp học phần: 25311MH110503201

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn - (05041)

Ngày thi: 26/05/2026 Giờ thi: 9:45 Phòng thi: A2-14

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: M

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Anh	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510130018	Châu Tuấn	Anh	16/11/2007	C27TA	<u>N</u>	9.0	Chín chẵn	
2	2510130009	Lê Nguyễn Hồng	Anh	12/04/2007	C27TA	<u>HL</u>	10	Mười chẵn	
3	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên	Bảo	28/10/2007	C27TA	<u>HN</u>	9.0	Chín chẵn	
4	2510130002	Trần Thị Kim	Chung	18/06/2007	C27TA	<u>TK</u>	9.0	Chín chẵn	
5	2510130017	Trần Đức	Huy	06/06/2007	C27TA	<u>TD</u>	9.0	Chín chẵn	
6	2510130010	Nguyễn Minh Đăng	Kha	21/04/2007	C27TA	<u>ND</u>	9.0	Chín chẵn	
7	2510130007	Phạm Thị Giao	Linh	18/03/2006	C27TA	<u>PTG</u>	10	Mười chẵn	
8	2510130015	Lê Thanh	Long	11/03/2007	C27TA	<u>LT</u>	10	Mười chẵn	
9	2510130016	Lê Ngọc Thảo	My	23/04/2007	C27TA	<u>NT</u>	9.0	Chín chẵn	
10	2510130004	Lê Thị Thanh	Ngọc	25/12/2007	C27TA	<u>LT</u>	9.0	Chín chẵn	
11	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	10/10/2006	C27TA	<u>NTQ</u>	10	Mười chẵn	
12	2510130001	Trần Vũ Quỳnh	Như	25/04/2004	C27TA	<u>TVQ</u>	9.0	Chín chẵn	
13	2510100018	Trần Tiến	Phát	24/05/2007	C27TA	<u>T</u>	/	/	
14	2510130005	Nguyễn Thanh	Phương	31/08/2000	C27TA	<u>NT</u>	10	Mười chẵn	
15	2510130020	Trần Minh	Quân	01/7/2006	C27TA	<u>TM</u>	9.0	Chín chẵn	
16	2510130014	Mai Phương	Thúy	25/12/2007	C27TA	<u>MP</u>	10	Mười chẵn	
17	2510130006	Trần Bảo	Trâm	09/12/2007	C27TA	<u>TB</u>	10	Mười chẵn	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 10 . Số bài thi: 1 / 1 / 1Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Toàn

Ngày: 9 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Minh Toàn



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Writing 1 - MH1105032

Mã lớp học phần: 25311MH110503201 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Minh Toàn - (05041)

Ngày thi: 13/07/26 Giờ thi: 10:00 Phòng thi: A214

Giám thị 1: Phạm Minh Toàn Ký tên: mm
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510130018	Châu Tuấn Anh	16/11/2007	C27TA	<u>N</u>	8.0	Tám chẵn	
2	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007	C27TA	<u>sh</u>	9.5	Chín năm	
3	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007	C27TA	<u>chy</u>	9.0	Chín chẵn	
4	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007	C27TA	<u>Kim Chung</u>	8.5	Tám năm	
5	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007	C27TA	<u>Huy</u>	8.3	Tám ba	
6	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007	C27TA	<u>Kha</u>	8.0	Tám chẵn	
7	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006	C27TA	<u>chị h</u>	9.0	Chín chẵn	
8	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007	C27TA	<u>Long</u>	9.0	Chín chẵn	
9	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007	C27TA	<u>TMy</u>	9.3	Chín ba	
10	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007	C27TA	<u>Ngoc</u>	9.0	Chín chẵn	
11	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006	C27TA	<u>Như</u>	8.8	Tám tám	
12	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004	C27TA	<u>quw</u>	8.5	Tám năm	
13	2510100018	Trần Tiến Phát	24/05/2007	C27TA	<u>Phát</u>	/	/	
14	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000	C27TA	<u>Ph</u>	9.0	Chín chẵn	
15	2510130020	Trần Minh Quân	01/7/2006	C27TA	<u>Quân</u>	8.0	Tám chẵn	
16	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007	C27TA	<u>Th</u>	9.3	Chín ba	
17	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007	C27TA	<u>Tram</u>	9.5	Chín năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 01 Số bài thi: 16 / 17

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Lan

Ngày 03 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

mm
Phạm Minh Toàn